TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 26 /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05/5/2022
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng; Ông Nguyễn Sỹ Quân.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 05 năm 2022 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 103/2021/TLST - HNGĐ, ngày 07/10/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 04/04/2022 và quyết định hoãn phiên tòa ấn định thời gian mở lại phiên tòa số 18/QĐST – HNGĐ ngày 20/4/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1995; HKTT: Thôn K, xã N, huyện T tỉnh Hà Tĩnh; Chổ ở hiện nay: Thôn K1, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn P**, sinh năm 1996; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn K, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tự do tại Đài Loan. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác: Ông Hoàng Văn X, Bà Đặng Thị D;
Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tự do tại Đài Loan. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, chị Nguyễn Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Văn P kết hôn với nhau vào ngày 12/3/2018 tại Ủy ban nhân dân xã N, Huyện T, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh P với nhau được hơn 02 năm. Đến tháng 10/2020, anh Hoàng Văn P đi

xuất khẩu lao động tại Đài Loan, thời gian đầu vợ chồng cũng liên lạc, chia sẻ cùng nhau những vấn đề trong cuộc sống. Nhưng sau đó, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thiếu sự chia sẽ, quan tâm, thường xuyên chửi bới, xúc phạm nhau. Vì điều kiện sống cách xa nên tình cảm cứ thế phai nhạt dần. Hiện tại, chị L không rõ địa chỉ cụ thể của anh P tại Đài Loan, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục hàn gắn, hòa hợp, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị L làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị L và anh P có 02 con chung Hoàng Văn H, sinh ngày 02/4/2019, Hoàng Thị Vân T, sinh ngày 18/10/2020; Khi ly hôn chị Nguyễn Thị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Hoàng Thị Vân T đến tuổi trưởng thành, giao con chung Hoàng Văn H cho anh Hoàng Văn P chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, trong thời gian anh P đang lao động tại Đài Loan tạm thời giao cháu Hoàng Văn H cho ông bà nội là Ông Hoàng Văn X, Bà Đặng Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Văn P đã gọi điện thoại bằng hình ảnh qua ứng dụng zalo trình bày ý kiến về nội dung khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L. Anh trình bày thống nhất về thời gian, địa điểm kết hôn, cuộc sống vợ chồng, quan hệ con chung đúng như chị L đã trình bày. Anh kết hôn với chị L trên cơ sở tự nguyện và không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh P được một thời gian thì anh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, vợ chồng sống cách xa nhau nên phát sinh mâu thuẫn. Hiện tại, L làm đơn ly hôn anh cũng nhất trí ly hôn; Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Hoàng Văn H, sinh ngày 02/4/2019, Hoàng Thị Vân T, sinh ngày 18/10/2020. Khi ly hôn anh nhất trí giao con chung Hoàng Thị Vân T cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Hoàng Văn H, trong thời gian anh đang lao động tại Đài Loan tạm thời giao cháu Hoàng Văn H cho ông bà nội là Ông Hoàng Văn X, Bà Đặng Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng, hai bên không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L. Xử cho chị Nguyễn Thị L ly hôn với anh Hoàng Văn P; Về con chung: Giao con chung Hoàng Thị Vân T, sinh ngày 18/10/2020 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành ; giao con chung

Hoàng Văn H, sinh ngày 02/4/2019 cho anh Hoàng Văn P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, trong thời gian anh P đang lao động tại Đài Loan tạm thời giao cháu Hoàng Văn H cho ông bà nội là ông Hoàng Văn Xuân và bà Đặng Thị Danh chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét . Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Anh Hoàng Văn P, hiện đang lao động tại Đài Loan. Tại công văn số 23984/QLXNC-P5, ngày 15/10/2021 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an, xác nhận: Anh Hoàng Văn P, sinh ngày 23/01/1996, CMTND số 184166179, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã xuất nhập cảnh 6 lần, xuất cảnh gần đây nhất ngày 13/10/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Toà án đã tiến hành xác minh qua người thân của anh Hoàng Văn P là ông Hoàng Văn X và bà Đặng Thị D (bố mẹ đẻ của anh P). Tại Biên bản xác minh ông bà cho biết: P lao động tại Đài Loan nhưng địa chỉ cụ thể ông bà không rõ. P thường xuyên liên lạc về với gia đình qua điện thoại, biết việc chị Nguyễn Thị L làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn đối với anh, việc ly hôn giữa vợ chồng ông bà không có ý kiến gì, ông bà chỉ đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì giao cháu Hoàng Văn H cho anh Hoàng Văn P chăm sóc, nuôi dưỡng, trong thời gian P đang lao động tại Đài Loan ông bà sẽ thay P chăm sóc, nuôi dưỡng cháu vì từ khi sinh ra đến nay cháu sống cùng ông bà. Ông bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án tống đạt và thông báo cho P qua điện thoại.

[1.3] Tòa án cũng đã tiến hành điện thoại trực tiếp cho anh Hoàng Văn P qua ứng dụng zalo trên điện thoại anh cũng nhất trí ly hôn; khi ly hôn anh nhất trí giao con chung Hoàng Thị Vân T cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Hoàng Văn H, trong thời gian anh đang lao động tại Đài Loan tạm thời giao cháu Hoàng Văn H cho ông bà nội là Ông Hoàng Văn X, Bà Đặng Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng, hai bên không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh cho biết hiện tại anh đang lao động tại Đài Loan không thể về Việt Nam để giải quyết việc ly hôn nên anh đồng ý việc Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt và nhất trí việc Tòa án tống đạt văn bản tố tụng qua người thân ở Việt Nam là bố mẹ đẻ của anh là ông Hoàng Văn X và bà Đặng Thị D. Do đó, căn cứ khoản 1 điều 227 Bộ luật tố

tụng dân sự, Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Toà án nhân dân Tối cao, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Hoàng Văn P theo thủ tục chung.

[1.4] Chị Nguyễn Thị L có văn bản đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Căn cứ điều 205, 207, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án ban hành thông báo số 06/TB – TA ngày 21/01/2022 về việc vụ việc không hòa giải được.

[1.5] Tòa án tiến hành tống đạt thông báo thụ lý, Thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa theo đúng quy định pháp luật.

[1.6] Tòa án yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu chứng cứ và tiến hành xác minh tài liệu chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ là tuân thủ quy định tại các điều 93, 94, 95, 96, 97, 208 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Văn P đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn ngày 12/3/2018 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn , vợ chồng chung sống hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn kể từ khi anh P đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, giữa vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thiếu sự quan tâm, chia sẽ với nhau, thường chửi bới, xúc phạm nhau dẫn đến tình cảm không còn, không thể tiếp tục, duy trì cuộc sống hôn nhân được nữa.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh P, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chung thủy, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau…nhưng hôn nhân của chị L và anh P không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Tại Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định *"Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn"*. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L xử cho chị ly hôn anh Hoàng Văn P để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Văn P có 02 con chung là Hoàng Văn H, sinh ngày 02/4/2019, Hoàng Thị Vân T, sinh ngày 18/10/2020. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đến nay, cháu Hoàng Thị Vân T sống cùng mẹ, cháu Hoàng Văn H sống cùng ông bà nội Hoàng Văn X, bà Đặng Thị D. Được mẹ và ông bà nội yêu thương, quan tâm, chăm sóc hai cháu đều phát triển tốt cả về thể chất lẫn tinh thần. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Hoàng Thị Vân T

đến tuổi trưởng thành, giao con chung Hoàng Văn H cho anh Hoàng Văn P chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, trong thời gian anh P đang lao động tại Đài Loan tạm thời giao cháu Hoàng Văn H cho ông bà nội là Ông Hoàng Văn X, Bà Đặng Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở. Anh Hoàng Văn P cũng nhất trí việc chăm sóc và nuôi dưỡng con chung sau ly hôn như nguyện vọng và trình bày của chị L. Ông Hoàng Văn X và bà Đặng Thị D cũng tự nguyện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Văn H trong thời gian anh Hoàng Văn P đang lao động tại Đài Loan. Xét thỏa thuận của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế. Do đó, cần căn cứ quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của vợ chồng về việc chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng các con chung như các đương sự đã trình bày.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83,123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 37, 227, 273, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về giải quyết vụ án Ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị L ly hôn với anh Hoàng Văn P.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của vợ chồng về việc chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung như sau: Chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Vân T, sinh ngày 18/10/2020 đến tuổi trưởng thành; Anh Hoàng Văn P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng Văn H, sinh ngày 02/4/2019 đến tuổi trưởng thành; trong thời gian anh P đang lao động tại Đài Loan tạm thời giao cháu Hoàng Văn H cho ông bà nội là Ông Hoàng Văn X, Bà Đặng Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000007 ngày 07/10/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hà Ngân